TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/HS-ST
Ngày: 23/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản; nghề nghiệp: Hưu trí phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan; nghề nghiệp: Giáo viên hệ thống giáo dục Chu Văn An, tỉnh Quảng Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn Duy K; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 29 tháng 5 năm 2005; tại Quảng Bình; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LK, xã VN, huyện QN, tỉnh QB; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn D, sinh năm 1973; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, K là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Từ tháng 7/2022, làm nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Thiên Đường II cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo Lê Văn Duy K; bị tam giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo K có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Người đại diện của bị cáo Lê Văn Duy K là người phạm tội dưới 18 tuổi:

1. Ông Lê Văn D, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Thôn LK, xã VN, huyện QN, tỉnh QB; (Bố mẹ của bị cáo Lê Văn Duy K). Ông Dưỡng, bà Hồng có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Duy K là người dưới 18 tuổi phạm tội:* Bà Trần Thị A là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23giờ 30 phút ngày 02/9/2022, tại quán Karaoke Thiên Đường II, thuộc tổ dân phố 2, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Lê Văn Duy K đang có hành vi cất giấu trong ví để ở túi quần bên trái 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 02 viên nén dạng thuốc tân dược, màu hồng tím và 02 gói nilong màu trắng, chứa chất bột cứng màu trắng. K khai nhận 02 viên nén trên là ma túy loại "Kẹo", 02 gói nilong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra K khai nhận: Vào tối ngày 02/9/2022, khi đang phục vụ tại quán Karaoke Thiên Đường II thì có một khách nam đi hát tự xưng là L không rõ lý lịch, gọi K vào nhà vệ sinh hỏi mua 02 viên ma tuý loại "Kẹo" và 01 "chỉ" ma tuý loại Ketamine, K đồng ý. Sau đó, K gặp một nữ nhân viên không rõ lý lịch đi hát cùng với khách tại quán Karaoke Thiên Đường II hỏi mua số ma túy trên với giá 2.000.000 đồng. K nhận ma tuý rồi đi tìm người khách tên "L" để giao thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 02 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng tím (mẫu kí hiệu A1) là chất ma tuý, loại MDMA, khối lượng 0,785 g. Chất màu trắng (mẫu kí hiệu A2) là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 1,044g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Bình đã thu giữ: 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 02 viên nén dạng thuốc tân dược và 02 gói nilong trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng từ Lê Văn Duy K, được đựng trong 01 phong bì thư đã được niêm phong số: 1036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "Mẫu kí hiệu A1 và A2", hoàn trả sau giám định 0,662g MDMA mẫu kí hiệu A1; 0,91 g Ketamine mẫu kí hiệu A2; Toàn bộ vỏ bao gói. 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu xanh dương, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ của Lê Văn Duy K có 02 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của K được xác định như sau:

- MDMA khối lượng là 0,785 gam có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (5g) là: (0,785g : 5g) x 100% = 15,7%;

- Ketamine có khối lượng 1,044g có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (20g) là: (1,044g : 20g) x 100% = 5,22%.

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: 15,7% + 5,22% = 20,92 % (thuộc trường hợp dưới 100%). Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là dưới 100%, nên tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số: 103/CT-VKSĐH-MT ngày 27 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Văn Duy K ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Lê Văn Duy K đúng như toàn bộ nội dung bản Cáo trạng. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Duy K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, đây là lần đầu bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K trong năm 2021 có tham gia tình nguyện CODVIC19 giúp người dân đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất khi người dân đi cách ly, tham gia tình nguyện đi cứu trợ đồng bào lũ lụt năm được Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Ninh xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Lê Văn Duy K từ 24 -30 tháng.

* Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì thư đã được niêm phong số: 1036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình trên phong bì có ghi chữ "Mẫu kí hiệu A1 và A2", hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,662 gam (không phẩy sáu trăm sáu mươi hai gam) MDMA mẫu kí hiệu A1; 0,91 gam (không phẩy chín mươi mốt gam) Ketamine mẫu kí hiệu A2; Toàn bộ vỏ bao gói. Theo kết luận giám định số: 1036/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Duy K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu xanh dương, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng điện thoại hết pin.

* Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 6 Điều 91 BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Duy K.

* Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo K nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép hai chất ma tuý loại MDMA có khối lượng 0,785 gam và 02 gói ni long bên trong có chứa chất ma tuý loại Ketamine có khối lượng là 1,044 gam mục đích để bán cho khách hát tại quán để kiếm lời. Hành vi của Lê Văn Duy K trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma tuý, đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và bị cáo Lê Văn Duy K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình bà Trần Thị A là người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiêm Hình sự mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân đã đề nghị. Tuy nhiên, yêu cầu Hội đồng xét xử đặc biệt xem xét những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để áp dụng chính sách khoan hồng để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, để nghị Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017xét xử bị cáo K từ 18- 21 tháng tù.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản Cáo trạng bị cáo Lê Văn Duy K đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn Duy K phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, người chứng kiến, cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23giờ 30 phút ngày 02/9/2022, tại quán Karaoke Thiên Đường II, thuộc tổ dân phố 2, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Lê Văn Duy K đang cất giấu 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa 02 viên ma tuý loại MDMA, khối lượng 0,785g; 02 gói nilong bên trong chứa chất ma tuý loại Ketamin, khối lượng 1,044g, mục đích để bán cho khách hát tại quán. Vì vậy, Lê Văn Duy K phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Lê Văn Duy K là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội,

làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo Lê Văn Duy K là đối tượng là người dưới 18 tuổi phạm tội, hiện nay bị cáo đã bỏ học, nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà sa vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Lê Văn Duy K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Duy K đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế gia đình bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn, bị cáo K trong năm 2021 có tham gia tình nguyện CODVIC19 giúp người dân đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất khi người dân đi cách ly, tham gia tình nguyện đi cứu trợ đồng bào lũ lụt năm 2021 được Uỷ ban nhân dân xã Vĩnh Ninh xác nhận. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 6 Điều 91 BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Duy K.

[7] Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư đã được niêm phong số: 1036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình trên phong bì có ghi chữ "Mẫu kí hiệu A1 và A2", hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,662 gam (không phẩy sáu trăm sáu mươi hai gam) MDMA mẫu kí hiệu A1; 0,91 gam (không phẩy chín mươi mốt gam) Ketamine mẫu kí hiệu A2; Toàn bộ vỏ bao gói. Theo kết luận giám định số: 1036/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu xanh dương của bị cáo Lê Văn Duy K, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội. Vì vậy cần trả lại cho bị cáo Lê Văn Duy K: 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu xanh dương, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng điện thoại hết pin. Theo biên bản giao nhận vật chứng

ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

[7] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Lê Văn Duy K phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Duy K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Duy K 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/9/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn Duy K 30 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư đã được niêm phong số: 1036/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình trên phong bì có ghi chữ "Mẫu kí hiệu A1 và A2", hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,662 gam (không phẩy sáu trăm sáu mươi hai gam) MDMA mẫu kí hiệu A1; 0,91 gam (không phẩy chín mươi mốt gam) Ketamine mẫu kí hiệu A2; Toàn bộ vỏ bao gói. Theo kết luận giám định số: 1036/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Duy K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, vỏ màu xanh dương, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, tình trạng điện thoại hết pin. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

5. Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Lê Văn Duy K phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng do bố mẹ bị cáo là ông Lê Văn D và bà Nguyễn Thị H nộp thay.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/11/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ